

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG SỐ CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRẺ Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Phạm Bảo Duy

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: pduy194@gmail.com.

**Tóm tắt:** Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, việc ứng dụng những thành tựu của cách mạng 4.0, chuyển đổi số vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo nói chung, trong giáo dục, đào tạo ở nhà trường quân đội nói riêng là xu thế tất yếu, khách quan. Đội ngũ giảng viên trẻ với ưu thế về sức trẻ, khả năng tiếp cận, thích ứng nhanh với công nghệ đóng vai trò là lực lượng xung kích trong tiến trình giáo dục, đào tạo, là đội ngũ tiên phong trong lĩnh vực công nghệ số, nguồn lực góp phần xây dựng mô hình “nhà trường thông minh”, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Quân đội trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Kỹ năng số, giảng viên trẻ, nhà trường quân đội.

Nhận bài: 21/01/2026; Biên tập: 22/01/2026; Phản biện: 26/01/2026; Duyệt đăng: 02/02/2026.

## 1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số không chỉ là việc thay đổi tư duy từ cũ sang mới, mà là một cuộc cách mạng về phương thức truyền thụ tri thức và quản trị trong giáo dục, đào tạo. Chuyển đổi số, xây dựng nhà trường thông minh, hiện đại là xu thế tất yếu, khách quan của công tác giáo dục, đào tạo nói chung, trong đó có các nhà trường trong Quân đội, là tiền đề cốt lõi để đạt được mục tiêu xây dựng “nhà trường thông minh, hiện đại” góp phần nâng cao sức mạnh chiến đấu của Quân đội, do đó phải đi từ gốc rễ là công tác giáo dục, đào tạo con người.

Đội ngũ giảng viên trẻ là những người có tư duy nhạy bén với cái mới, cái tiến bộ, khả năng thích nghi nhanh với các tiến bộ kỹ thuật. Tuy nhiên, để chuyển hóa những ưu thế tiềm năng đó thành năng lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong môi trường số hóa đòi hỏi cần một quá trình bồi dưỡng kỹ lưỡng, bài bản, khoa học. Việc trang bị “kỹ năng số”, bao gồm khả năng sử dụng trang thiết bị, khai thác nguồn dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công tác đảm bảo an toàn thông tin cho giảng viên trẻ hiện nay là vấn đề có tính chiến lược cơ bản và lâu dài, phải được tiến hành thận trọng, có kế hoạch và lộ trình phù hợp.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Nhận thức về kỹ năng số trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo ở nhà trường quân đội

Trong bối cảnh chuyển đổi số, kỹ năng số không còn dừng lại ở mức độ cơ bản “biết sử dụng máy tính” hoặc “biết khai thác Internet”... Đối với giảng viên trẻ trong nhà trường quân đội, nhận thức về kỹ năng số cần được hiểu theo nghĩa rộng hơn đó là một hệ thống tổng hợp bộ năng lực, bao gồm tư duy, kiến thức và kỹ năng thực hành để làm chủ môi trường thông tin, nền tảng số phục vụ mục tiêu giáo dục, đào tạo và huấn luyện (chiến đấu). Cụ

thể, nhận thức này được cấu thành từ các trụ cột sau đây:

*Thứ nhất*, năng lực tư duy số và cách thức quản trị dữ liệu học thuật. Đây là mức độ nhận thức cao nhất, đòi hỏi giảng viên phải thay đổi từ tư duy giảng dạy “tuyến tính” (truyền thống) sang tư duy “kết nối” (dữ liệu số). Giảng viên cần hiểu rằng tất cả những dữ liệu bài giảng, hồ sơ người học, tài liệu nghiên cứu... là tài sản số cần được quản trị khoa học, chặt chẽ. Một khi nhận thức đúng về kỹ năng này giúp giảng viên biết cách thu thập, phân loại, lưu trữ và kết nối các nguồn học liệu số từ hệ thống thư viện điện tử, tạo nên “hệ sinh thái tri thức” cá nhân, giúp việc cập nhật kiến thức mới diễn ra được liên tục, tự động và thông suốt.

*Thứ hai*, kỹ năng làm chủ các công cụ công nghệ chuyên biệt. Khác với giáo dục dân sự, kỹ năng số trong quân đội đòi hỏi giảng viên làm chủ các công cụ mang tính đặc thù, khả năng sử dụng, điều hành các hệ thống phòng thí nghiệm ảo, các phần mềm mô phỏng... Giảng viên phải nhận thức được rằng việc sử dụng thành thạo các công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường không chỉ giúp bài giảng sinh động mà còn giúp người học làm quen với vũ khí, trang bị kỹ thuật mới, giảm được hao phí tài chính hay nguy cơ mất an toàn trong huấn luyện thực địa.

*Thứ ba*, kỹ năng sáng tạo nội dung số, thiết kế học liệu theo hướng tương tác. Kỹ năng số này yêu cầu mỗi giảng viên phải thoát ly khỏi các nội dung chuẩn bị đơn thuần để tiến tới xây dựng bài giảng điện tử theo đúng tiêu chuẩn số. Điều này bao gồm việc sử dụng các phần mềm thiết kế đồ họa, dựng video mô phỏng các nguyên lý hoạt động của vũ khí, khí tài và động tác kỹ chiến thuật trong chiến đấu. Kỹ năng này sẽ biến người dạy thành một “nhà thiết kế trải nghiệm trong học tập”, giúp chuyển tải những nội dung lý luận quân sự thành những kịch

bản tương tác đa phương tiện, kích thích khả năng tư duy của người học.

*Thứ tư*, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn. Trong giai đoạn hiện nay, giảng viên trẻ cần nhận thức rõ vai trò của trí tuệ nhân tạo trong việc cá nhân hóa chương trình đào tạo. Kỹ năng số lúc này bao gồm việc sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích ưu điểm, hạn chế của từng người học thông qua kết quả học tập, rèn luyện trên hệ thống quản lý học tập. Từ đó, giảng viên có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng từng nội dung phù hợp với trình độ của từng đối tượng, thực hiện tốt phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị” một cách chính xác nhất.

*Thứ năm*, năng lực đảm bảo an toàn thông tin và khả năng tác chiến trên không gian mạng. Đây là đặc thù cốt yếu của hoạt động quân sự. Kỹ năng số không thể tách rời công tác bảo mật bí mật quân sự. Vì vậy, từng giảng viên phải có nhận thức sâu sắc về nhận diện, ngăn chặn thông tin xấu độc thẩm thấu vào đơn vị, chống lại các luận điệu xuyên tạc trên môi trường mạng. Đồng thời, phải thành thạo các kỹ năng bảo mật dữ liệu bài giảng trên môi trường số, thường xuyên sử dụng, cập nhật phần mềm diệt virus, chữ ký số và tuân thủ tuyệt đối các quy định về mạng truyền số liệu nội bộ... Việc thiếu hụt kỹ năng an toàn thông tin có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng lộ lọt bí mật an ninh - quốc phòng.

Tóm lại, nhận thức đầy đủ về kỹ năng số trong nhà trường quân đội hiện nay là sự dịch chuyển về chất, yêu cầu giảng viên trẻ không chỉ là “người truyền thụ tri thức” mà còn phải là một “chuyên gia công nghệ trong giáo dục”, biết kết hợp nhuần nhuyễn bản lĩnh chính trị với sức mạnh của công nghệ số để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp của Quân đội trong giai đoạn mới.

## 2.2. Thực trạng năng lực số của đội ngũ giảng viên trẻ

Những năm qua, nhà trường quân đội đã có sự chuyển mình mạnh mẽ. Cơ sở hạ tầng phục vụ công tác chuyển đổi số và các phòng học thông minh đã được đầu tư đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trong thời đại kỹ nguyên số. Nhận thức của cán bộ, giảng viên về vai trò của công nghệ thông tin đã có sự chuyển biến mạnh mẽ từ “ngại thay đổi” sang “chủ động tiếp cận”, bước đầu ứng dụng thuần thục các phần mềm, ứng dụng tiện ích và điều hành công tác dạy học qua hệ thống quản lý dữ liệu tập trung. Tuy nhiên, vẫn còn những điểm nghẽn như một số giảng viên do trình độ công nghệ còn hạn chế vẫn có tâm lý “ngại” áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo hay thực tế ảo vào trong từng bài giảng còn ở mức độ thử nghiệm, chưa trở thành quy trình mang tính phổ biến. Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo có thời điểm chưa được thống nhất

gây khó khăn cho việc tích hợp dữ liệu. Điều này đòi hỏi phải có những giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng kỹ năng số cho đội ngũ giảng viên trẻ một cách thực chất.

## 2.3. Giải pháp bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên trẻ ở nhà trường quân đội hiện nay

Bồi dưỡng kỹ năng số là quá trình cập nhật, nâng cấp khả năng tư duy và phương pháp làm việc cho đội ngũ giảng viên. Điều này giúp rút ngắn khoảng cách về thời gian, không gian trong quá trình đào tạo, giúp người học tiếp cận kiến thức một cách trực quan, sinh động hơn, dễ tiếp cận, dễ nhớ, dễ hiểu hơn, đồng thời giảm chi phí cho huấn luyện thông qua các hệ thống mô phỏng. Để góp phần bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các nhà trường quân đội hiện nay, bên cạnh những nhóm giải pháp đã triển khai thực hiện, thiết nghĩ mỗi chủ thể tham gia cần tập trung thực hiện đồng bộ một số giải pháp chủ yếu sau:

*Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chỉ huy các cấp và vai trò của các cơ quan chức năng.

Đây là giải pháp nền tảng, tạo “đòn bẩy” chính trị và hành lang pháp lý để công cuộc bồi dưỡng không bị chệch hướng, đi đúng quỹ đạo; thực hiện nhất quán theo quan điểm: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước kiến tạo, doanh nghiệp tiên phong, địa phương đi đầu, người dân hưởng ứng; xã hội số là nền tảng, kinh tế số là động lực, người dân là trung tâm” và chuyển đổi số theo tinh thần “5 tiên phong, 5 có và 5 không” mà Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề cập trong bài phát biểu tổng kết Diễn đàn quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số lần thứ III ngày 20/12/2025. Chính sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt từ cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì sẽ loại bỏ tư duy trì trệ và tạo động lực thực chất cho giảng viên trẻ. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần ban hành các nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo. Trong đó, phải xác định bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên trẻ là mục tiêu mang tính đột phá. Các nội dung, chỉ tiêu cần được lượng hóa rõ ràng; cần xác định mỗi giảng viên trẻ phải có đủ khả năng xây dựng bài giảng điện tử tương tác, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý điều hành huấn luyện... Việc đưa nội dung này vào nghị quyết lãnh đạo giúp tạo được sự thống nhất cao cả về nhận thức và hành động trong toàn đảng bộ, chi bộ.

Phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng, trong đó Ban Công nghệ thông tin phải là cơ quan chuyên trách, cùng chịu trách nhiệm trong việc thiết kế các khung chương trình bồi dưỡng, đào tạo, huấn luyện... Các cơ quan chủ động khảo sát thực trạng trình độ tin học từng đối tượng giảng viên để xây dựng các lớp tập huấn phân tầng từ cơ bản đến nâng cao và chuyên sâu. Đồng thời, cần tham mưu cho Thủ trưởng các cấp về việc đầu tư hạ tầng đồng bộ,

tránh tình trạng bảo đảm về thiết bị nhưng chưa đồng bộ về hệ thống hạ tầng công nghệ.

Quá trình thực hiện cần hình thành các tổ công tác chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công tác chuyển đổi số để thường xuyên kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của giảng viên. Theo đó, kết quả bồi dưỡng năng lực số cũng phải được tính vào điểm thi đua hàng tháng và là tiêu chuẩn trong bình xét, phân loại cán bộ, giảng viên hàng năm. Điều này giúp chuyển đổi từ trạng thái “tự nguyện” sang “tự giác và bắt buộc”, tạo sức ép tích cực để giảng viên trẻ không ngừng hoàn thiện bản thân, nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện mới.

*Thứ hai*, gắn chặt công tác bồi dưỡng với đặc điểm thực hiện nhiệm vụ và thực tiễn đào tạo của từng đơn vị.

Giải pháp này nhằm đảm bảo tính chủ động, tránh việc bồi dưỡng dàn trải, không bám sát thực tiễn, thiếu trọng tâm trọng điểm và thiếu sự cần thiết cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và huấn luyện. Nội dung bồi dưỡng mang tính toàn diện, nhưng phải có sự tập trung vào những kỹ năng sử dụng phần mềm đồ họa kỹ thuật chuyên ngành, các hệ thống mô phỏng thế hệ mới, thiết bị phòng học liệu số, kỹ năng khai thác bản đồ số, hệ thống thông tin địa lý, phần mềm luyện tập, diễn tập chiến thuật, kỹ thuật trên máy tính... những kỹ năng thiết kế đồ họa, dựng video tư liệu, quản trị các diễn đàn thảo luận trực tuyến để nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị... Chú trọng trong việc xây dựng mô hình học đi đôi với hành, lý thuyết gắn sát thực tiễn; bên cạnh đó từng đơn vị cần tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm số định kỳ hoặc đột xuất khi cần, qua đây giảng viên trẻ không chỉ nghe báo cáo, nghe trình bày, trao đổi mà còn trực tiếp trình diễn, chia sẻ những phương án ứng dụng công nghệ vào bài giảng cụ thể. Nhà trường cần tạo điều kiện để từng giảng viên trẻ được trực tiếp tham gia vào các dự án phần mềm của đơn vị, các công trình khoa học nghiên cứu về “Nhà trường thông minh”. Đây chính là môi trường bồi dưỡng thực tiễn tốt nhất, giúp giảng viên tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm phục vụ có hiệu quả trực tiếp nhiệm vụ giảng dạy.

Thường xuyên tổ chức cho giảng viên trẻ đi luân chuyển thực tế tại ở các đơn vị cơ sở, đặc biệt là các đơn vị đang tiến thẳng lên hiện đại. Việc hiểu rõ thực trạng ứng dụng công nghệ tại các đơn vị cơ sở sẽ giúp giảng viên xác định, chọn lọc được những kỹ năng số nào cần ưu tiên bồi dưỡng để vận dụng vào quá trình đào tạo, mục đích đào tạo ra những sĩ quan có đủ khả năng chỉ huy, quản lý bộ đội trong môi trường tác chiến điện tử, không gian mạng.

*Thứ ba*, thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp bồi dưỡng theo hướng hiện đại, thiết thực.

Đây là giải pháp tác động trực tiếp đến chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ, đòi hỏi cần có sự linh hoạt, sáng tạo và cập nhật liên tục các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại. Nhà trường cần xây dựng các cổng thông tin đào tạo tích hợp hệ thống bài giảng điện tử theo từng chuyên ngành, các video hướng dẫn mô phỏng tình huống về kỹ chiến thuật, các ứng dụng có tính chuyên sâu theo lĩnh vực, ngân hàng câu hỏi phục vụ cho thi, kiểm tra... thông qua đó, giảng viên trẻ có thể tự học, tự kiểm tra trình độ thông qua hệ thống này mọi lúc, mọi nơi trên mạng truyền số liệu quân sự, bảo đảm nhanh chóng và hiệu quả. Điều này đặc biệt quan trọng trong điều kiện khi giảng viên phải thực hiện nhiều nhiệm vụ đan xen, khó có thể bồi dưỡng tập trung dài ngày. Bên cạnh việc mời chuyên gia giảng giải, nói chuyện chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm, nhà trường nên khuyến khích tổ chức các nhóm giảng viên trẻ có cùng chuyên môn tự nghiên cứu, tìm ra công nghệ mới, sản phẩm mới, sau đó trình bày và hướng dẫn lại cho các đồng nghiệp khác, giúp giảng viên củng cố, nắm chắc thêm kiến thức, tạo không khí sôi nổi trong học tập, công tác. Ngoài ra, cần mời các chuyên gia công nghệ thông tin hàng đầu trong và ngoài quân đội nói chuyện chuyên đề để mở rộng tư duy số cho đội ngũ giảng viên, nhất là giảng viên trẻ. Đồng thời, tổ chức các hội thi sáng tạo số, thiết kế giáo án, bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng huấn luyện, giải pháp chuyển đổi số nâng cao chất lượng dạy và học..., qua các hội thi, giảng viên trẻ sẽ được học tập thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm bổ ích, trau dồi thêm kỹ năng số, được bồi dưỡng trở thành những “hạt nhân” nòng cốt để lan tỏa phong trào chuyển đổi số trong toàn trường.

*Thứ tư*, phát huy vai trò của tổ chức kết hợp với tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ giảng viên trẻ.

Mọi giải pháp sẽ trở nên vô nghĩa nếu giảng viên không có nội lực và ý chí tự lực, tự cường, vì tự học chính là “con đường ngắn nhất” để làm chủ công nghệ. Cấp ủy, chỉ huy và các tổ chức trong đơn vị cần làm tốt công tác tuyên truyền, giúp giảng viên trẻ nhận thức rõ hơn về nhiệm vụ trong thời đại số, nếu một khi giảng viên trẻ ngừng học tập đồng nghĩa với ngừng phát triển. Phải làm cho mỗi giảng viên tự mặc cảm với chính mình nếu lạc hậu về công nghệ so với đồng nghiệp và người học, chỉ khi tinh thần tự học trở thành một nét văn hóa, trở thành động lực thúc đẩy trong mỗi giảng viên thì việc bồi dưỡng sẽ diễn ra tự nhiên, không còn là áp lực cưỡng ép, rào cản cản trở sự phát triển. Các tổ chức trong đơn vị đẩy mạnh các chương trình hoạt động, thành lập các câu lạc bộ sáng tạo số, tổ tư vấn công nghệ số, chuyển đổi số... để hỗ trợ các giảng viên gặp khó khăn hoặc những giảng viên chưa thạo về công nghệ số. Các hoạt động phải

hướng vào việc giải quyết những bài toán thực tế như số hóa tài liệu thư viện, bài giảng điện tử, các phần mềm mô phỏng tình huống ứng dụng trí tuệ nhân tạo, xây dựng trang tin điện tử của đơn vị... trên cơ sở đó, giảng viên trẻ vừa đóng góp cho đơn vị, vừa tự học nâng cao kỹ năng thực hành công nghệ, thu hẹp khoảng cách số trong đơn vị, giúp đội ngũ giảng viên trẻ từng bước hoàn thiện trình độ, năng lực, phương pháp chuyên môn. Cùng với đó, cần phối hợp liên kết với các đơn vị trong và ngoài quân đội cử giảng viên trẻ đi tập huấn, đi học các lớp bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhiệm vụ dạy học trong môi trường số, hiện đại. Có chính sách đãi ngộ, quan tâm, động viên khích lệ giảng viên trẻ kịp thời, tạo môi trường thuận lợi để giảng viên trẻ tự học, tự rèn, tạo ra nguồn cảm hứng vô tận để giảng viên trẻ thỏa sức đam mê sáng tạo và cống hiến, nâng cao kỹ năng số phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ huấn luyện, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của nhà trường trong giai đoạn mới.

### 3. Kết luận

Chuyển đổi số trong các nhà trường quân đội không chỉ là việc trang bị máy tính hay phần mềm, mà cốt lõi là sự chuyển đổi về con người, chuyển đổi về tư duy. Đội ngũ giảng viên trẻ chính là hạt nhân đưa sự nghiệp giáo dục, đào tạo tiến vào kỷ nguyên số. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp: từ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; gắn với thực tiễn nhiệm vụ; đổi mới nội dung phương pháp; đến phát huy tinh thần tự học chính là hướng đi đúng đắn, khoa

học. Khi mỗi giảng viên trẻ đều sở hữu kỹ năng số tinh thông và bản lĩnh chính trị vững vàng, chúng ta sẽ có một nền giáo dục hiện đại, đủ sức đào tạo ra những thế hệ sĩ quan "vừa hồng, vừa chuyên", sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của chiến tranh công nghệ cao và bảo vệ vững chắc chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc trong mọi tình huống ■

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*
- [2]. Bộ Tổng tham mưu (2022). *Kế hoạch số 588/KH-BTTM, ngày 04/3/2022 về chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo ở các nhà trường quân đội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.*
- [3]. Đảng bộ Quân đội (2025). *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII.* Nxb. Quân đội nhân dân.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Tập I, II.
- [5]. Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới.*
- [6]. Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1659-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo.*
- [7]. Quân ủy Trung ương (2025). *Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW, ngày 29/01/2025 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội.*

## Some solutions for developing digital skills for young lecturers in the military schools today

Pham Bao Duy

Nguyen Hue University

Email: pduy194@gmail.com.

**Abstract:** *The Fourth Industrial Revolution and digital transformation are creating a powerful shift across all fields. Applying the achievements of the 4.0 revolution and digital transformation to education and training in general, and to education and training in the military schools in particular, is an inevitable and objective trend. The young lecturers, with their youthful energy and ability to quickly adapt to technology, plays a leading role in the education and training process. They are pioneers in the field of digital technology and a resource contributing to building a "smart school" model, improving the quality of training high-quality human resources for the Army in the current period.*

**Keywords:** *Digital skills, young lecturers, military school.*